

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2026/HS-ST
Ngày 11 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tuyển

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Đảng ủy xã H, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2026/TLST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2026/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

- Bị cáo: **Trần Văn M**, sinh năm 1976; số CCCD: 036076007375, cấp ngày 10/5/2021; nơi cấp Cục CSQH về TTXH - Bộ C; nơi cư trú: xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T1; có vợ và 02 con; tiền án tiền sự: không. Bị cáo bị quả tang, tạm giữ từ ngày 07/12/2025, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh N (có mặt).

- Người chứng kiến:

1. Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1963; nơi cư trú xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình.

2. Chị Phan Thị H, sinh năm 1979; nơi cư trú xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình.

- Người làm chứng: Chị Trần Văn A, sinh năm 2001; nơi cư trú xã H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn M là người không có việc làm, do cần tiền tiêu xài cá nhân, khoảng cuối tháng 10/2025 M sử dụng tài khoản Zalo của M tên “Minh T2” tìm mua pháo nổ bán kiếm lời. Thông qua mạng xã hội, M liên hệ đặt mua của một nam giới (M không nhớ tên tài khoản, không biết họ tên, địa chỉ) nhiều loại pháo nổ khác nhau gồm: 80 quả pháo cối, 01 bộ pháo loại

49 quả, 25 quả pháo (loại dàn 25 quả), 02 dây pháo nổ loại 100 quả/dây, 01 quả pháo nổ, 05 quả pháo bi nổ với tổng số tiền là 3.200.000 đồng. Khoảng 02 ngày sau, người đàn ông cao khoảng 1,65 mét, người gầy, đeo khẩu trang đi xe máy nhãn hiệu Wawe màu xanh (M không nhớ biển kiểm soát) mang đến nhà giao số pháo nổ trên cho M, M thanh toán cho người đàn ông 3.200.000 đồng tiền mặt và cất giấu số pháo tại gầm giường tầng 2 trong phòng thờ gia đình.

Đầu tháng 11/2025, M sử dụng Zalo đăng bài bán số pháo trên. Sau khi đăng bài, có tài khoản Zalo tên “Dung T3” liên hệ đặt mua pháo nổ. Qua trao đổi, hai bên thống nhất, M bán cho “Dung Trần” toàn bộ số pháo mua được với giá 6.000.000 đồng, người mua chuyển đặt cọc trước 500.000 đồng từ tài khoản số 7400108199001 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Q đến tài khoản số 3209205487832 mở tại Ngân hàng A1 của Trần Văn M và hẹn chiều ngày 07/12/2025 lấy pháo và thanh toán hết số tiền còn lại. Khoảng 14 giờ ngày 07/12/2025, khi M đang chở số pháo trên chiếc xe máy điện màu xanh, biển số: 34MĐ1- 631.23 đi giao cho người mua. Khi M đến khu vực cầu Q, thuộc xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn M.

Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ và niêm phong: 01 vật hình hộp chữ nhật kích thước (16,5x16x5x10) cm, vỏ nhiều màu sắc, có các ống hình trụ, in nhiều chữ nước ngoài; 25 ống hình trụ, vỏ bằng giấy màu nâu, kích thước mỗi ống cao khoảng 10 cm; đường kính khoảng 2,5 cm; 05 (năm) vật hình khối cầu vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc có gắn dây dẫn cháy, mỗi vật hình khối cầu có đường kính khoảng 2,7 cm; 01 (một) vật hình trụ, vỏ giấy màu trắng, kích thước cao khoảng 21,5 cm; đường kính khoảng 5,5 cm. (*ký hiệu A1*); 01 dây có chiều dài khoảng 92 cm; gắn nhiều vật hình trụ, vỏ bằng giấy màu đỏ, mỗi vật hình trụ có kích thước cao khoảng 5 cm; đường kính khoảng 1,5 cm (*ký hiệu A2*); 01 dây có chiều dài khoảng 92 cm gắn nhiều vật hình trụ, vỏ bằng giấy màu đỏ, mỗi vật hình trụ có kích thước cao khoảng 5 cm, đường kính khoảng 1,5 cm, (*ký hiệu A3*); 80 vật hình trụ vỏ bằng giấy màu đỏ, mỗi vật hình trụ có kích thước cao khoảng 7 cm, đường kính khoảng 3,5 cm (*ký hiệu A4*).

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Trần Văn M 01 xe máy điện đã cũ; 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Realme C20 mà M đã sử dụng liên hệ mua bán pháo nổ. Tiến hành kiểm tra điện thoại di động thu giữ của M, Cơ quan điều tra đã phát hiện, trích xuất hình ảnh tin nhắn Zalo trao đổi về việc bán pháo giữa M và tài khoản Z “Dung T3”.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn M. Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với số pháo thu giữ của Trần Văn M. Tại kết luận giám định số 2255/KL-KTHS ngày 14/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Các mẫu vật gửi giám định là pháo nổ. Tổng khối lượng là: 9,175 kg.

Quá trình điều tra, Trần Văn M khai nhận toàn bộ hành vi mua bán pháo nổ như trên.

*** Việc xử lý đồ vật, tài liệu thu giữ:**

Đối với chiếc xe máy điện màu xanh, biển số: 34MĐ1- 631.23. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp, đăng ký chính chủ mang tên Trần Văn A, sinh năm 2001, địa chỉ xã H, thành phố Hải Phòng (là con gái M). Trần Văn A mua chiếc xe, đi làm đẽ tại nhà M, ngày 07/12/2025, Trần Văn M sử dụng chiếc xe chở pháo nổ mang đi bán thì Trần Văn A không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Ngày 29/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe cho Trần Văn A là có căn cứ.

Đối với số pháo nổ, được hoàn trả sau giám định đang được bảo quản tại công ty C1.

01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Realme C20 đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim điện thoại số thuê bao: 0974567730. Viện kiểm sát nhân tỉnh Ninh Bình quyết định chuyển vật chứng trên đến Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để xử lý theo quy định.

Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo Trần Văn M đã tác động gia đình nộp lại số tiền 500.000 đồng mà bị cáo đã nhận đặt cọc của người mua pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS-P3 ngày 22 tháng 01 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/12/2025.

* Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 500.000 đồng bị cáo nhận đặt cọc để bán pháo nổ.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Realme C20 đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim điện thoại số thuê bao: 0974567730 của bị cáo Trần Văn M

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng bìa cát tông màu nâu, kích thước khoảng (49x24x39) cm được niêm phong dán kín, có đầy đủ chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng K Công an tỉnh N. Bên trong thùng cát tông là pháo nổ (mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định, cụ thể (01 dàn pháo nổ kích thước (16,5x16,5x10)cm; 23 quả pháo hình trụ; 02 quả pháo hình cầu; 02 dây pháo có gắn nhiều vật hình trụ; 75 quả pháo hình trụ).

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã nêu; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại bản kết luận giám định số 2255/KL-KTHS ngày 14/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng cuối tháng 10/2025, Trần Văn M đã mua của một người không quen biết qua mạng xã hội 9,175 kg pháo nổ với giá 3.200.000 đồng nhằm mục đích bán kiếm lời. Hồi 14 giờ ngày 07/12/2025, Trần Văn M mang 9,175 kg pháo nổ đến khu vực cầu Q, thuộc xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình để bán cho khách với giá 6.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Trần Văn M đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Điều 190. Tội Buôn bán hàng cấm:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilogram đến dưới 40 kilogram ;”

2....

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn M với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý trong việc sản xuất, buôn bán hàng cấm gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi mua bán pháo nổ về bán lại cho người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nộp lại số tiền

người mua pháo đặt cọc nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn M có hoàn cảnh khó khăn, không việc làm và không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[3] . Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe máy điện màu xanh, biển số: 34MĐ1- 631.23. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp, đăng ký chính chủ mang tên Trần Văn A, sinh năm 2001, địa chỉ xã H, thành phố Hải Phòng (là con gái M). Trần Văn A mua chiếc xe, đi làm đẽ tại nhà M, ngày 07/12/2025, Trần Văn M sử dụng chiếc xe chở pháo nổ mang đi bán thì Trần Văn A không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Ngày 29/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe cho Trần Văn A là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy đối với số pháo nổ đã thu giữ của bị cáo Trần Văn M được hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo nhận đặt cọc để bán pháo nổ; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Realme C20, bên trong có lắp sim điện thoại số thuê bao: 0974567730 của bị cáo Trần Văn M vì đã sử dụng vào việc phạm tội.

[4] Về những tình tiết khác của vụ án:

- Người đàn ông bán pháo nổ cho Trần Văn M: M liên hệ trên ứng dụng Zalo, M không nhớ tên tài khoản, sau khi bán pháo người này đã chặn, xóa tài khoản với M; Khi giao pháo nổ thì người đàn ông cao 1,65 mét, người gầy, đeo khẩu trang, M không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

- Người sử dụng tài khoản Z “Dung T3” đặt mua pháo nổ của M: M cũng liên hệ qua mạng, chưa gặp mặt, không biết thông tin lai lịch. Cơ quan điều tra tiến hành các biện pháp điều tra xác minh nhưng không xác định được lai lịch người sử dụng tài khoản Zalo "Dung T3" là ai đăng ký và sử dụng. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

- Đối với chủ tài khoản số 7400108199001 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Q - người đã chuyển số tiền đặt cọc 500.000 đồng mua pháo nổ của M. Kết quả điều tra xác định chủ tài khoản là chị Đỗ Thị H1, sinh ngày 16/12/1985, trú tại xã V, tỉnh Hưng Yên làm nghề buôn bán điện thoại di động, sim thẻ điện thoại và nhận chuyển tiền dịch vụ cho khách hàng. Khoảng 10 giờ ngày 02/12/2025 có khách hàng đến nhờ chị H1 chuyển 500.000 đồng đến số tài khoản 3209205487832 mở tại ngân hàng A1, chủ tài khoản là Trần Văn M theo hình thức chuyển tiền dịch vụ cho khách, do thời gian đã lâu nên H1 không nhớ khách đó là ai, không biết tên tuổi địa chỉ, không biết khách chuyển tiền để trả tiền mua pháo nổ. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Đỗ Thị H1.

[6]. Hội đồng xét xử xét thấy các chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, yêu cầu đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo đã tranh luận trong phiên tòa là hợp pháp

và được chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ Điều 47; Điều 136 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”. Xử phạt Bị cáo Trần Văn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: ngày 07/12/2025.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng :

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 500.000 đồng bị cáo nhận đặt cọc để bán pháo nổ (Biên lai số 000305 ngày 26/01/2026 của Thị hành án dân sự tỉnh Ninh Bình)

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Realme C20 đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim điện thoại số thuê bao: 0974567730 của bị cáo Trần Văn M (Chi tiết vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Thị hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng pháo nổ còn lại sau giám định đã được niêm phong trong thùng bìa cat tông màu nâu, gồm có: 01 (một) thùng cat tông bên trong có 01 dàn pháo nổ kích thước (16,5x16,5x10)cm; 23 quả pháo hình trụ; 02 quả pháo hình cầu; 02 dây pháo có gắn nhiều vật hình trụ; 75 quả pháo hình trụ (Chi tiết vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Công ty C1).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC;
 - VKSNDTC (Viện CT và KTXSSH);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình;
 - Phòng PC03 CA tỉnh Ninh Bình;
 - PCI0 CA tỉnh Ninh Bình;
 - Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh NB;
 - THADS tỉnh Ninh Bình;
 - Bị cáo;
 - Lưu hồ sơ; VP.
 - Lưu tòa & Tổ hành chính tư pháp 0(2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hiệp